

35 NĂM CÔNG ƯỚC VIENNA
HÀNH TRÌNH BẢO VỆ
TẦNG Ô-DÔN VÌ SỰ SỐNG

BẢN TIN Ô-DÔN



CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
CƠ QUAN ĐẦU MỐI QUỐC GIA THỰC HIỆN
NGHỊ ĐỊNH THƯ MONTREAL VỀ CÁC CHẤT
LÀM SUY GIẢM TẦNG Ô-DÔN

**SỐ 3
2020**

Địa chỉ: 10 Tôn Thất Thuyết, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

ĐT: (+84) 243 7759585 | Email: vietnamozone@monre.gov.vn | Website: www.dcc.gov.vn

MỤC LỤC



TIN TRONG NƯỚC

Khảo sát các doanh nghiệp nhằm xây dựng Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia cho sản phẩm xốp sử dụng chất trợ nở có tính cháy	1
Ngày thế giới về công nghệ làm lạnh	2
Tăng cường kiểm soát xuất, nhập khẩu các chất làm suy giảm tầng ô-dôn	3
Kỳ vọng giảm phát thải lĩnh vực làm lạnh	4
Tọa đàm 35 năm Công ước Vienna: Hành trình bảo vệ tầng ô dôn vì sự sống	5
Đoàn thanh niên Cục Biến đổi khí hậu với hoạt động kỷ niệm Ngày quốc tế về bảo vệ tầng ô-dôn	6

Địa chỉ: 10 Tôn Thất Thuyết, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 243 7759585
Email: vietnamozone@monre.gov.vn - Website: www.dcc.gov.vn

TIN THẾ GIỚI

35 năm Công ước Vienna: Hành trình bảo vệ tầng ô-dôn vì sự sống	7
Thông điệp Ngày quốc tế về bảo vệ tầng ô-dôn 2020 của Giám đốc điều hành Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc	8
Vương quốc Anh nhấn mạnh giá trị của chuỗi lạnh	9
Kết thúc các cuộc thảo luận trực tuyến về việc bổ sung quỹ đa phương	10
COVID-19: Thách thức mới cho nhu cầu làm mát	11
Làm mát hiệu quả và thân thiện với khí hậu là chìa khóa cho các mục tiêu khí hậu, làm giảm phát thải khí nhà kính trong nhiều năm	12
Vương quốc Anh kêu gọi tăng cường chuỗi lạnh để phân phối vắc-xin	13
Liên Hợp Quốc kỷ niệm thành viên thứ 100 phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali	14
Các giải pháp làm mát xanh có thể tiết kiệm tới 22% lượng phát thải khí nhà kính ở Grenada vào năm 2050	14
Bản dịch tiếng Anh của giáo trình tiếng Đức về sử dụng chất làm lạnh tự nhiên	15
Năm bước dành cho các nhà sản xuất tủ lạnh để tăng hiệu quả, tối ưu chi phí	16
Lệnh cấm chất làm lạnh HFC trong máy điều hòa không khí một cục	17

KHẢO SÁT CÁC DOANH NGHIỆP NHẪM XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA CHO SẢN PHẨM XỐP SỬ DỤNG CHẤT TRỢ NỔ CÓ TÍNH CHÁY

Ngày 26/6/2020 vừa qua, thực hiện Kế hoạch công tác năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cục Biến đổi khí hậu đã tổ chức đoàn khảo sát các cơ sở sản xuất nhằm hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia cho sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng chất trợ nổ có tính cháy.



Cổng bơm và cảm biến lắp trên nắp bồn chứa cyclo-pentane (đặt ngầm dưới đất)

Để đảm bảo tiêu chuẩn xây dựng đáp ứng với các yêu cầu thực tiễn về sản xuất an toàn xốp cách nhiệt sử dụng các chất trợ nổ có tính cháy, Cục Biến đổi khí hậu giới thiệu Đoàn công tác đến làm việc tại cơ sở sản xuất của các công ty. Đoàn công tác bao gồm chuyên gia của Tổng cục Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và cán bộ của Cục Biến đổi khí hậu.

Các doanh nghiệp được lựa chọn khảo sát bao gồm: Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát và Công ty cổ phần phát triển và đầu tư công nghệ Niềm tin Việt. Mục tiêu chuyên khảo sát nhằm tìm hiểu tình hình sản xuất và thực tế áp dụng các biện pháp đảm bảo an toàn trong quá trình sản xuất xốp sử dụng công nghệ cyclo-pentane.

Trong quá trình khảo sát tại đơn vị, đoàn công tác xem xét, đánh giá những quy trình hướng dẫn và thao tác an toàn được áp dụng trong quá trình sản xuất sử dụng chất trợ nổ có tính cháy là cyclo-pentane. Những quan sát và đánh giá thực tế này sẽ giúp việc xây dựng quy chuẩn kỹ thuật được hiệu quả, dễ hiểu và dễ triển khai hơn khi được ban hành.



Cán bộ công ty giới thiệu về bảng điều khiển đường bơm dẫn cyclo-pentane

Việt Nam đã và đang triển khai các hoạt động nhằm loại trừ chất trợ nổ HCFC-14b trộn sẵn trong polyol nhằm thực hiện nghĩa vụ từ năm 2020, giảm 35% mức tiêu thụ cơ sở các chất HCFC theo lộ trình thực thi Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn. Tuy nhiên, các chất trợ nổ thay thế như cyclo-pentane và methyl formate là những chất dễ cháy, do vậy để đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất, việc xây dựng và ban hành các quy định, tiêu chuẩn liên quan đến an toàn trong sản xuất là hết sức quan trọng.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu



NGÀY 26 THÁNG 6 HÀNG NĂM

NGÀY THẾ GIỚI VỀ CÔNG NGHỆ LÀM LẠNH

Kể từ năm 2019, ngày 26 tháng 6 (ngày sinh của Lord Kelvin - người được đặt tên cho Thang đo nhiệt độ tuyệt đối Kelvin) đã được Ban thư ký Ngày thế giới về công nghệ làm lạnh lựa chọn là ngày tổ chức kỷ niệm hàng năm, nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của ngành điện lạnh và vai trò của nó với an toàn, an ninh lương thực và sức khỏe con người.

Chủ đề Ngày thế giới về công nghệ làm lạnh năm 2020 được tổ chức theo khẩu hiệu “Chuỗi cung ứng lạnh bền vững”, nhằm mục đích chia sẻ kiến thức và nâng cao nhận thức của các nhà hoạch định chính sách, doanh nghiệp và cộng đồng. Đây là một cơ hội tốt để nhấn mạnh những đóng góp của chuỗi cung ứng lạnh nói riêng và lĩnh vực điện lạnh nói chung cho cuộc sống của người dân, đồng thời truyền tải thông điệp về tầm quan trọng của chuỗi cung ứng lạnh cho việc duy trì sự sống.

Tên thế giới, chuỗi cung ứng lạnh là một khái niệm khá phổ biến ở các nước có nền nông nghiệp phát triển, được hiểu là các chuỗi cung ứng có khả năng kiểm soát và duy trì nhiệt độ thích hợp với các loại hàng hóa có yêu cầu bảo quản lạnh khác nhau như sản phẩm nông nghiệp, thủy hải sản, hàng đông lạnh chế biến, hoa tươi cắt cành, các sản phẩm dược phẩm đặc biệt là vắc-xin, v.v. Với những tiến bộ công nghệ của lĩnh vực làm lạnh, trong tương lai các thiết bị làm lạnh sẽ đạt được hiệu suất năng lượng cao hơn, khắc phục

được những hạn chế của các sản phẩm thế hệ trước trong khi vẫn tuân thủ các quy định của Nghị định thư Montreal, đặc biệt là yêu cầu loại bỏ các chất hydrofluorocarbons (HFC) trong tương lai.

Việc xây dựng các chuỗi cung ứng lạnh ở Việt Nam vẫn đang gặp nhiều thách thức do tỷ lệ tổn thất nhiệt năng của chuỗi lạnh cao, mức độ cơ giới hóa thấp trong vận chuyển và quản lý chuỗi lạnh. Theo báo cáo của Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tỷ lệ tổn thất trung bình hiện nay là 25-30% trên toàn chuỗi cung ứng lạnh, đối với trái cây và rau quả, mức độ tổn thất có thể lên đến 45%, con số này đối với các sản phẩm thủy, hải sản là 35%. Chính vì vậy, việc phát triển các thiết bị điện lạnh và chuỗi cung ứng lạnh có hiệu suất năng lượng tốt sẽ góp phần tăng năng suất lao động, đáp ứng nhu cầu về bảo quản thực phẩm, thuốc men, giảm tổn thất lương thực và gián tiếp ngăn ngừa sự nóng lên toàn cầu.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu

TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT XUẤT, NHẬP KHẨU CÁC CHẤT LÀM SUY GIẢM TẦNG Ô-DÔN

Ngày 16/7, tại Đà Nẵng, Cục Biến đổi khí hậu (Bộ Tài nguyên và Môi trường) phối hợp với Cục Điều tra chống buôn lậu (Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính) đã tổ chức Hội thảo tập huấn kiểm soát xuất, nhập khẩu các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo Nghị định thư Montreal. Tham dự Hội thảo có đại diện Tổng cục Hải quan, Bộ Công Thương, Bộ Công an, Bộ Tài chính, các Cục Hải quan địa phương và đại diện một số doanh nghiệp.



Ông Tăng Thế Cường,

Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu phát biểu tại hội thảo

Phát biểu tại hội thảo, ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu cho biết, đây là lần đầu hội thảo được tổ chức cho cán bộ hải quan tại khu vực các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên. Mục tiêu nhằm tăng cường năng lực cho cán bộ hải quan trong việc nhận biết, kiểm soát hoạt động xuất, nhập khẩu đối với các chất làm suy giảm tầng ô-dôn.

Việt Nam là một trong những nước sớm gia nhập Công ước Vienna về bảo vệ tầng ô-dôn và Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn kể từ tháng 01 năm 1994. Là một quốc gia thành viên, Việt Nam có nghĩa vụ kiểm soát và loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo lộ trình thực hiện Nghị định thư Montreal bao gồm: CFC, Halon, CTC, HCFC và Methyl Bromide. Các chất này được sử dụng chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất điều hòa không khí, thiết bị làm lạnh, sản xuất xốp, dập cháy và kiểm dịch cho hàng xuất khẩu. Việt Nam đã chủ động và tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ tầng ô-dôn thực hiện Công ước Vienna, Nghị định thư Montreal và đạt được nhiều kết quả được cộng đồng quốc tế ghi nhận.



Ông Nguyễn Văn Lịch,

Phó Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu phát biểu tại hội thảo

Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang triển khai Dự án Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFC giai đoạn II (2018-2023) nhằm loại trừ 35% mức tiêu thụ cơ sở các chất HCFC thông qua hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi công nghệ, triển khai các hoạt động phối hợp nhằm tăng cường năng lực cho các cơ quan quản lý nhà nước về quản lý, loại trừ các chất HCFC, nâng cao nhận thức của các ngành, người dân và các bên liên quan về loại trừ các chất HCFC ở Việt Nam.

Ngày 4/9/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 64/NQ-CP chính thức phê duyệt Bản sửa đổi, bổ sung Kigali thuộc Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn. Việc triển khai thực hiện Bản sửa đổi, bổ sung Kigali loại trừ các chất HFC ở Việt Nam sẽ giúp loại trừ hàng triệu tấn CO₂ tương đương, góp phần cùng cộng đồng quốc tế bảo vệ hệ thống khí hậu Trái đất, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

Theo ông Tăng Thế Cường, để thực hiện hiệu quả hoạt động quản lý, kiểm soát các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo Nghị định thư Montreal, sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong xây dựng và thực thi các văn bản pháp luật, chính sách của Nhà nước đóng vai trò quan trọng. Đặc biệt là vai trò của cơ quan hải quan ở Trung ương và Chi cục hải quan tại các cửa khẩu trong việc ngăn chặn, kiểm soát tại cửa khẩu đối với các mặt hàng bị quản lý.



Các đại biểu tham dự hội thảo

Tại hội thảo, đại diện đến từ Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương, Cục Cảnh sát môi trường - Bộ Công an đã có bài tham luận về nhiều nội dung như: Các quy định trong Quản lý xuất khẩu, nhập khẩu các chất kiểm soát trong khuôn khổ Nghị định thư Montreal; Công tác kiểm soát hải quan đối với hàng hóa nguy hại đến môi trường và các chất thuộc Nghị định thư Montreal quản lý; Các hoạt động điều tra và xử lý tội phạm môi trường; Yêu cầu về quản lý, kiểm soát các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính sau khi phê duyệt Bản sửa đổi, bổ sung Kigali thuộc Nghị định thư Montreal. Đại diện một số công ty hóa chất có uy tín tại Việt Nam cũng chia sẻ về cách nhận biết sản phẩm chính hãng.

Các đại biểu cũng thảo luận về việc triển khai các ưu tiên về quản lý trong giai đoạn tới, các hoạt động nhằm tăng cường hơn nữa sự phối hợp liên ngành để triển khai hiệu quả cam kết của Việt Nam với cộng đồng quốc tế.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu

KỶ VỌNG GIẢM PHÁT THẢI TRONG LĨNH VỰC LÀM LẠNH



Theo kịch bản tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải cho điều hòa không khí (ĐHKK), đến năm 2030, mức tiêu thụ điện có thể giảm khoảng 6,74%, tương đương 2,27 TWh. Lượng phát thải ước tính có thể giảm đến 2,23 triệu tấn khí các bon.

Theo ông Nguyễn Việt Dũng, Phó Vụ trưởng Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững (Bộ Công Thương), hiện nay, nước ta đã và đang thực hiện các cam kết giảm phát thải khí nhà kính và loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn nhằm thực hiện cam kết quốc gia khi tham gia Công ước Viên về bảo vệ tầng ô-dôn và Công ước khung Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu.

Kịch bản giảm phát thải đến năm 2030 cho ĐHKK được đánh giá “khá tham vọng, nhưng vẫn có thể đạt được”. Yêu cầu đặt ra là các Bộ, ngành, các cơ quan liên quan và cộng đồng quốc tế cần hỗ trợ tích cực doanh nghiệp để vượt qua các rào cản về tài chính và kỹ thuật. Thêm vào đó, yếu tố chuyển biến trong nhận thức của người tiêu dùng và thị trường cũng góp phần quan trọng.

Thực tế đặt ra nhiều thách thức, bởi thị trường ĐHKK tại Việt Nam ngày càng tăng cao, song song với đó là tăng nhu cầu sử dụng năng lượng và tăng lượng phát thải các môi chất lạnh. Trong khuôn khổ Dự án xây dựng kế hoạch quản lý hiệu quả lạnh quốc gia (Dự án K-CEP), ông Nguyễn Tiến Hải, Trưởng nhóm Kỹ thuật Dự án cho biết, thị trường ĐHKK tại Việt Nam có mức tăng trưởng trung bình trên 25% hàng năm, với lượng tiêu thụ hơn 2,5 triệu chiếc vào năm 2019.

Xét về công nghệ tiết kiệm năng lượng (TKNL), hiện nay, dòng ĐHKK sử dụng công nghệ biến tần (inverter) đang chiếm ưu thế với tỷ lệ 63%.

Đây là 1 trong 2 tiêu chí được người tiêu dùng quan tâm hàng đầu khi chọn mua ĐHKK gia dụng, bên cạnh yếu tố giá cả.

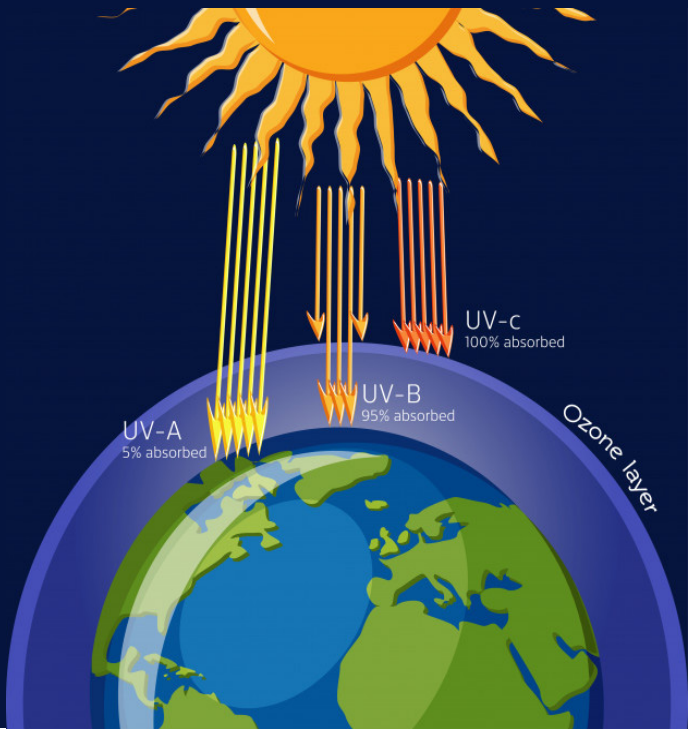
Về môi chất lạnh, trong tổng số 4.015 sản phẩm ĐHKK được lấy mẫu khảo sát, có gần 1/2 sử dụng môi chất ít gây hại môi trường R-32. “Tuy vậy, sản phẩm sử dụng môi chất R-32 lại có giá cao hơn hẳn các sản phẩm sử dụng môi chất khác, ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn của người dùng. Mặt khác, đa số khách hàng cũng không hiểu và quan tâm tới yếu tố này khi mua sắm sản phẩm”, ông Hải cho biết thêm. Xét về mối liên hệ giữa môi chất lạnh và hiệu quả năng lượng, ông Hải cho biết các dòng máy sử dụng công nghệ inverter và môi chất lạnh R-32 có hiệu suất năng lượng (CSPF) vượt trội so với dòng máy inverter khác.

Từ nghiên cứu xu hướng tiêu dùng và công nghệ sản xuất, ông Hải cho rằng, trong vòng 5 năm tới, ĐHKK công nghệ inverter sử dụng môi chất lạnh R-32 sẽ chiếm lĩnh thị trường, tăng từ 88% sản phẩm tiêu thụ hiện nay lên 99% vào năm 2027 và có thể đạt tới 100% vào những năm tiếp theo. Chỉ số CSPF trung bình của ĐHKK cũng theo đó được nâng lên từ khoảng 4,8 như hiện nay lên khoảng 5,7 - 6,0 trong vòng 5 năm tới.

Nguồn: Báo Tài nguyên và Môi trường, tháng 7/2020

TỌA ĐÀM 35 NĂM CÔNG ƯỚC VIENNA: HÀNH TRÌNH BẢO VỆ TẦNG Ô DÔN VÌ SỰ SỐNG

Nhân dịp kỷ niệm Ngày quốc tế về bảo vệ tầng ô-dôn (ngày 16 tháng 9), Cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Công ước Vienna về bảo vệ tầng ô-dôn và Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn đã có buổi tọa đàm với đại diện hai doanh nghiệp lớn về sản xuất điều hòa không khí ở Việt Nam. Tọa đàm xoay quanh hai nội dung chính: Doanh nghiệp Việt Nam trước thách thức chuyển đổi công nghệ để bảo vệ tầng ô-dôn và nỗ lực của Việt Nam trong việc thực hiện cam kết bảo vệ tầng ô-dôn.



Bà Nguyễn Đặng Thu Cúc, Phó Trưởng phòng Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và Bảo vệ tầng ô-dôn kiêm Điều phối viên ô-dôn quốc gia, Cục Biến Đổi Khí Hậu - Bộ Tài nguyên và Môi trường, đã chia sẻ: Việt Nam nhận thức được tầm quan trọng của tầng ô-dôn và đã chính thức phê chuẩn tham gia Công ước Vienna về bảo vệ tầng ô-dôn và Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn từ năm 1994. Trong 26 năm qua, Việt Nam luôn chủ động và tích cực thực hiện nghĩa vụ của mình.

Việt Nam đã và đang thực hiện tốt những cam kết của quốc gia trong Công ước Vienna. Việt Nam đã hoàn toàn loại trừ được những chất như CFC, CTC, Halon... và đưa vào quản lý các chất gây suy giảm tầng ô-dôn khác như Methyl Bomide và HCFC. Trong lĩnh vực quản lý các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, hiện nay đang có những chất thay thế mới như HFC. Tuy nhiên, đây là một chất có tiềm năng gây nóng toàn cầu rất cao. Do đó, Bản sửa đổi, bổ sung Kigali trong khuôn khổ Công ước Vienna và Nghị định thư Montreal đã đề ra lộ trình cho các nước thực hiện việc quản lý và giảm thiểu sử dụng nhóm chất này. Việt Nam đã chính thức phê chuẩn Bản sửa đổi bổ sung Kigali từ tháng 9

năm 2019. Trong thời gian tới, Việt Nam sẽ phải xúc tiến các hoạt động để thực hiện tốt các cam kết nói trên.

Bà Lý Thị Phương Trang, Tổng giám đốc Công ty điều hòa DAIKIN Việt Nam, đã chia sẻ về những thách thức mà doanh nghiệp đối mặt trong quá trình chuyển đổi công nghệ. Thách thức đầu tiên là chi phí đầu tư. Xét về mặt công nghệ, doanh nghiệp bắt buộc thay thế toàn bộ dây truyền công nghệ sản xuất. Thứ hai, trong những năm đầu tiên phong, giá thành của môi chất lạnh R32 vẫn cao. Điều này khiến người tiêu dùng khó chấp nhận ngay lập tức và phải cần quá trình lâu dài để minh chứng được chất lượng và giá trị của nó.

Bà cho biết khó khăn lớn nhất đối với doanh nghiệp là khả năng tiếp nhận thông tin. Những thông tin về công nghệ thay thế và công nghệ thân thiện với tầng ô-dôn còn khá mới đối với doanh nghiệp cho nên quá trình chuyển đổi công nghệ mới cần thời gian dài, gây ra ảnh hưởng nhất định đối với hoạt động sản xuất kinh doanh. Bà Nguyễn Thị Huyền Thương, Tổng giám đốc Tập đoàn Nagakawa - một trong những doanh nghiệp tham gia dự án chuyển đổi công nghệ, cho biết đối với ngành sản xuất điều hòa không khí, kỹ thuật viên và thợ lắp đặt đóng

một vai trò quan trọng trong việc tiếp nhận thay đổi công nghệ. Bà đề xuất đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục đến khách hàng và người tiêu dùng bằng các phương tiện truyền thông đại chúng để mọi người hiểu được tầm quan trọng của việc phải bảo vệ môi trường sống và chủ động hạn chế sử dụng những sản phẩm gây tác động xấu đến môi trường.

Kết thúc buổi tọa đàm, bà Cúc cho biết Cục Biến đổi khí hậu với vai trò là cơ quan tham mưu cho Bộ Tài nguyên và Môi trường trong công tác quản lý nhà nước về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn đã liên tục củng cố hành lang pháp lý. Hệ thống văn bản pháp lý hiện nay đã có những quy định cơ bản và có thể đảm bảo thực hiện cam kết của quốc gia. Trong thời gian tới, Cục Biến đổi khí hậu sẽ tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế, đẩy mạnh trao đổi, chia sẻ thông tin, cập nhật kinh nghiệm và giải pháp công nghệ tiên tiến của các quốc gia khác, nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu giảm 67,5% lượng nhập khẩu HCFC22 vào năm 2025 và cắt giảm hoàn toàn vào năm 2030.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu



ĐOÀN THANH NIÊN CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VỚI HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM NGÀY QUỐC TẾ VỀ BẢO VỆ TẦNG Ô-DÔN

Nhằm hưởng ứng hoạt động kỷ niệm ngày Bảo vệ tầng ô-dôn năm nay, đoàn Thanh niên Cục Biến đổi khí hậu đã có buổi thực hiện quay một đoạn phim ngắn về chủ đề này. Phiên thảo luận trực tuyến vào ngày 30/7 về hoạt động kỷ niệm của khu vực châu Á Thái Bình Dương cho Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn (16/9/2020) đã đồng ý với ý tưởng sản xuất một đoạn phim ngắn trong đó khẩu hiệu “Chúc mừng ngày quốc tế về bảo vệ tầng ô-dôn” sẽ được nói bằng tiếng của từng quốc gia trong khu vực. Theo hướng dẫn đó, các đoàn viên thanh niên Cục Biến đổi khí hậu trong màu áo xanh tình nguyện đã hô vang khẩu hiệu: “Chúc mừng ngày ô-dôn!” bằng Tiếng Việt, trước bối cảnh được lựa chọn là trụ sở của Bộ TN&MT. Đồng thời, các đoàn viên thanh niên Cục Biến đổi khí hậu cũng đã tuân thủ khuyến cáo phòng chống dịch COVID-19 khi thực hiện đoạn phim này.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu

OZONE FOR LIFE

35 NĂM CÔNG ƯỚC VIENNA:
HÀNH TRÌNH BẢO VỆ TẦNG Ô-DÔN VÌ SỰ SỐNG

Năm nay, chúng ta kỷ niệm 35 năm ngày công ước Vienna ra đời và chặng đường 35 năm nhân loại chung tay cùng bảo vệ tầng ô-dôn.

Sự sống trên Trái Đất tồn tại nhờ ánh sáng Mặt Trời. Tuy nhiên, năng lượng phát ra từ Mặt Trời sẽ là quá mạnh đối với sự sống trên Trái Đất. Tầng ô-dôn trong tầng bình lưu bảo vệ Trái Đất tránh khỏi hầu hết các bức xạ cực tím có hại của Mặt Trời. Ánh sáng Mặt trời tạo ra sự sống, nhưng tầng ô-dôn duy trì sự sống cho chúng ta.

Khi các nhà khoa học tiến hành nghiên cứu vào cuối những năm 1970, họ đã phát hiện ra rằng có một lỗ hổng trên lá chắn bảo vệ ô-dôn này. Họ đã nhanh chóng lên tiếng báo động. Lỗ thủng trên tầng ô-dôn bị gây ra bởi các khí làm suy giảm tầng ô-dôn (ODS) vốn được sử dụng trong các bình xịt và trong công nghệ làm mát, chẳng hạn như tủ lạnh và máy điều hòa không khí. Lỗ thủng tầng ô-dôn có thể làm tăng tỉ lệ ung thư da và đục thủy tinh thể, đồng thời gây hại cho cây cối, hoa màu và hệ sinh thái.

Năm 1985, chính phủ của các quốc gia trên thế giới đã thông qua Công ước Vienna về Bảo vệ tầng ô-dôn và sau đó là Nghị định thư Montreal về loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn. Nhờ Nghị định thư Montreal, các chính phủ, các nhà khoa học và các nhà công nghiệp đã cùng chung tay loại bỏ 99% các chất làm suy giảm tầng ô-dôn. Hiện nay,

tầng ô-dôn đang phục hồi và dự kiến vào giữa thế kỷ này nó sẽ trở lại như trước năm 1980. Để hỗ trợ Nghị định thư Montreal, Bản sửa đổi, bổ sung Kigali có hiệu lực vào năm 2019 sẽ hướng tới việc giảm sử dụng khí làm lạnh HFC. Các khí này có tiềm năng gây nóng toàn cầu rất lớn, có tác động mạnh đến khí hậu và gây hại cho môi trường.

Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn được tổ chức vào ngày 16 tháng 9 hàng năm nhằm kỷ niệm thành tựu bảo vệ tầng ô-dôn và nâng cao nhận thức của các cộng đồng trên toàn thế giới. Nó cho thấy rằng các quyết định và hành động tập thể, được hỗ trợ bởi khoa học, là cách duy nhất để giải quyết các cuộc khủng hoảng toàn cầu. Năm nay, đại dịch COVID-19 đã gây ra những khó khăn lớn cho kinh tế và xã hội. Trong bối cảnh này, thông điệp của các thỏa thuận ô-dôn về sự làm việc cùng nhau và hài hòa lợi ích tập thể trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Chủ đề năm nay là "Hành trình bảo vệ tầng ô-dôn vì sự sống" (Ozone for life) nhắc nhở chúng ta rằng ô-dôn có vai trò quan trọng đối với sự sống trên Trái Đất và chúng ta phải tiếp tục bảo vệ tầng ô-dôn cho các thế hệ hiện nay cũng như trong tương lai.

Nguồn: ozone.unep.org

THÔNGIỆP NGÀY QUỐC TẾ VỀ BẢO VỆ TẦNG Ô-DÔN 2020 CỦA GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH CHƯƠNG TRÌNH MÔI TRƯỜNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC



Inger Andersen

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, UNEP

Ngày 16 tháng 9 hàng năm là Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn. Chủ đề ngày này của năm 2020 là “35 năm Công ước Vienna: Hành trình bảo vệ tầng ô-dôn vì sự sống”. Bà Inger Andersen, Giám đốc điều hành của Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP) đã gửi thông điệp về những công việc đáp ứng mang tính quyết định trên toàn cầu đối với sự suy giảm tầng ô-dôn đã trở thành một mô hình hợp tác quốc tế như thế nào.

“Hôm nay là Ngày Quốc tế Bảo vệ tầng ô-dôn, chúng ta kỷ niệm 35 năm Công ước Vienna về bảo vệ tầng ô-dôn.

Công ước này và Nghị định thư Montreal đã được quốc tế thông qua để loại trừ các khí gây ra lỗ thủng tầng ô-dôn - lớp bảo vệ chúng ta khỏi bức xạ UV nguy hại. Sự hợp tác quốc tế này đã khiến tầng ô-dôn đang dần phục hồi, góp phần bảo vệ sức khỏe con người và hệ sinh thái. Nó cũng chứng minh rằng nếu phối hợp làm việc cùng nhau, chúng ta có thể khắc phục các vấn đề trên quy mô toàn cầu.

Chúng ta cần sự đồng thuận về mục tiêu hành động hơn bao giờ hết khi tìm cách giải quyết các vấn đề về suy thoái tài nguyên thiên nhiên, biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường sau đại dịch COVID-19 cũng như các cuộc thảo luận về việc bổ sung quỹ đa phương.

Các thỏa thuận về bảo vệ tầng ô-dôn có một vai trò quan trọng trong công việc này, đặc biệt, thông qua Bản sửa đổi, bổ sung Kigali của Nghị định thư Montreal. Hiện tại, Bản sửa đổi, bổ sung Kigali đã được 100 bên phê chuẩn, nếu được thực hiện đầy đủ sẽ ngăn chặn nhiệt độ nóng lên thêm 0,4°C trên toàn cầu. Tôi xin chúc mừng tất cả các bên đã

tham gia Công ước Vienna về Bảo vệ tầng ô-dôn với 35 năm thành công, tôi cầu chúc họ có nhiều thành công hơn nữa”.

Năm 1985, các chính phủ trên thế giới đã thông qua Công ước Vienna về Bảo vệ tầng ô-dôn. Theo Nghị định thư Montreal, các chính phủ, các nhà khoa học và các doanh nghiệp làm việc cùng nhau để loại bỏ 99% tất cả các chất làm suy giảm tầng ô-dôn. Nhờ đó, tầng ô-dôn đang dần lành lại và dự kiến sẽ trở lại tình trạng như trước năm 1980 vào giữa thế kỷ này. Bản sửa đổi, bổ sung Kigali có hiệu lực vào năm 2019 sẽ hướng tới việc giảm phát thải khí nhà kính HFC có tiềm năng gây nóng lên toàn cầu rất cao, gây ra biến đổi khí hậu và có hại cho môi trường.

Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn cũng cho thấy các quyết định và hành động tập thể, nếu được định hướng bởi khoa học là cách thức tốt nhất để giải quyết các cuộc khủng hoảng quy mô toàn cầu.

Nguồn: unenvironment.org



Nhân dịp kỷ niệm Ngày Thế giới về Công nghệ làm lạnh (26/6), Liên đoàn Chuỗi lạnh Vương Quốc Anh đã đưa ra một báo cáo chứng minh tầm quan trọng của chuỗi lạnh đối với việc vận chuyển, cung cấp thực phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm và giảm chất thải thực phẩm.

VƯƠNG QUỐC ANH NHẤN MẠNH GIÁ TRỊ CỦA CHUỖI LẠNH

Báo cáo chỉ ra sự đóng góp của các doanh nghiệp chuỗi lạnh trong việc đổi mới công nghệ, góp phần giải quyết vấn đề chất thải thực phẩm và biến đổi khí hậu. Bản tóm tắt xem xét tiến bộ của ngành này về hiệu quả năng lượng, các thách thức và cơ hội do Brexit mang đến.

Ông Shane Brennan - giám đốc điều hành của Liên đoàn Chuỗi lạnh giải thích: “Báo cáo mới này được xây dựng để giúp mọi người có được sự đánh giá đầy đủ hơn về những gì chuỗi lạnh mang đến và tại sao nó lại quan trọng đến vậy. Những kiến thức này góp phần quan trọng để các chính trị gia và các nhà hoạch định chính sách có mối quan tâm đúng mức và các chính sách hữu ích cho ngành công nghiệp của chúng tôi.

Khi Liên đoàn Chuỗi lạnh đưa thông điệp của ngành chúng tôi đến hai thành phố là Westminster và Whitehall, chúng tôi khuyến khích các thành viên của mình sử dụng báo cáo mới này để bắt đầu cuộc đối thoại với các nghị sĩ và bộ phận quan hệ đối tác doanh nghiệp địa phương về vai trò của chuỗi lạnh với cộng đồng địa phương cũng như toàn quốc gia.”

Nguồn: coolingpost.com, tháng 6/2020

KẾT THÚC CÁC CUỘC THẢO LUẬN TRỰC TUYẾN VỀ VIỆC BỔ SUNG QUỸ ĐA PHƯƠNG

Từ ngày 14 đến 16 tháng 7 năm 2020, các bên của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn đã họp và thảo luận về việc bổ sung Quỹ đa phương nhằm thực hiện Nghị định thư Montreal cho giai đoạn 3 năm 2021- 2023. Cuộc họp tập trung thảo luận báo cáo do Nhóm công tác đặc biệt của Hội đồng đánh giá kinh tế và công nghệ (TEAP) đệ trình.

OEWG 42

Mở đầu phiên họp, bà Tina Birmpili - Thư ký điều hành của Ban thư ký ô-dôn khẳng định đại dịch COVID-19 đã tác động mạnh vào thế giới nhưng điều quan trọng là phải tiếp tục tiến lên trước. Bà cũng lưu ý rằng Nghị định thư và sửa đổi của nó có một vai trò quan trọng nhằm đảm bảo một môi trường lành mạnh cho toàn nhân loại, đặc biệt trong thời kỳ hậu COVID.

Nhóm công tác đặc biệt của TEAP đã trình bày những nét chính trong báo cáo bao gồm phác thảo các phương pháp và kịch bản được sử dụng để chuyển sang các chất thay thế HCFC có tiềm năng nóng lên toàn cầu thấp, đi đôi với giảm dần việc sản xuất và tiêu thụ HFC. Báo cáo cũng đưa ra ước tính về tài chính cho các hoạt động để khuyến khích sử dụng các giải pháp thay thế an toàn và tiết kiệm năng lượng trong quá trình chuyển đổi. Khi tính toán nhu cầu bổ sung kinh phí cho giai đoạn 2021-2023, báo cáo cũng ước tính kinh phí cho một số hoạt động cần thiết để hỗ trợ quốc gia thuộc Điều 5 duy trì tuân thủ các biện pháp kiểm soát theo Nghị định thư và hỗ trợ các bên tuân thủ Bản Sửa đổi, bổ sung Kigali về HFC. Báo cáo cũng xem xét phân bổ nguồn lực cho các nhu cầu đặc biệt của những quốc gia có mức tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn thấp và rất thấp.

Bên cạnh đó, nhiều sự kiện bên lề cũng được tổ chức trực tuyến và được điều hành bởi các tổ chức phi chính phủ, Ủy ban châu Âu và các bên liên quan khác. Mỗi sự kiện thu hút từ 25-80 người tham gia.

Trước cuộc họp của Nhóm công tác đánh giá hoạt động (OEWG 42), cuộc họp thứ 64 của Ủy ban thực hiện theo Quy trình không tuân thủ Nghị định thư Montreal cũng đã diễn ra trực tuyến trong 03 phiên họp từ ngày 7 - 9 tháng 7/2020. Các phiên họp trực tuyến của Ủy ban có sự tham gia của tất cả các thành viên đại diện cho 10 bên tham gia Nghị định thư Montreal cũng như các cơ quan quan sát (Quỹ đa phương, UNDP, UNEP, UNIDO và Ngân hàng Thế giới) tham dự các phiên họp trực tuyến của Ủy ban. Ủy ban đã xem xét một số vấn đề bao gồm giám sát liên tục, các trường hợp không tuân thủ mới và thông qua các khuyến nghị tương ứng.

Nguồn: ozone.unep.org, tháng 7/2020.



2020

COVID-19: THÁCH THỨC MỚI CHO NHU CẦU LÀM MÁT

COVID-19 làm gia tăng đáng kể tỉ lệ nghèo đói và suy dinh dưỡng tại các quốc gia thu nhập thấp, gây ra những thách thức mới cho việc tiếp cận với làm mát bền vững.

Báo cáo mới đây từ tổ chức Năng lượng bền vững cho mọi người (SEforALL) có tên gọi “Triển vọng làm lạnh: Theo dõi việc làm mát bền vững cho năm 2020” cho thấy hơn 1 tỷ người vẫn không được cung cấp đủ nhu cầu làm mát trong bối cảnh gia tăng các thách thức của đại dịch COVID-19 khi nhiệt độ mùa hè lên cao.

Báo cáo đã xem xét 54 quốc gia và thấy rằng 1,02 tỷ người không được tiếp cận với hệ thống làm mát. Kết quả thống kê tại các quốc gia này chỉ có 22 triệu người đã tiếp cận được hệ thống làm mát đầy đủ, điều hòa không khí, quạt làm mát hoặc các giải pháp khác kể từ báo cáo Triển vọng làm mát vào năm ngoái.

Bên cạnh đó, hơn 2,2 tỷ người có thu nhập trung bình thấp hơn chỉ có thể mua máy điều hòa không khí rẻ và ít tiết kiệm năng lượng hơn. Các giải pháp này được cho là có tác động tiêu cực đến khí hậu.

Phân tích Triển vọng làm mát cũng cho thấy 54 quốc gia bị ảnh hưởng mạnh đã phải đối mặt với thiệt hại

kinh tế hàng năm ước tính là 630 tỷ đô la từ ảnh hưởng của tăng nhiệt độ. Tổn thất bao gồm 301 tỷ đô la trong nông nghiệp, lĩnh vực mà nhiều quốc gia phải dựa vào để phát triển kinh tế. Báo cáo cũng cho thấy rằng những người lao động ngoài trời, người nhập cư, phụ nữ và trẻ em gái là các đối tượng dễ bị tổn thương nhất.

Báo cáo cũng nhấn mạnh sự cần thiết phải xây dựng chuỗi lạnh danh cho phân phối vắc-xin COVID-19. Các vắc-xin hiện đang ở giai đoạn thử nghiệm, nhưng sau này khi được phân phối sẽ yêu cầu lưu trữ và vận chuyển trong chuỗi lạnh -80°C, đây là một thách thức

cho các nước thu nhập thấp.

Cùng với việc phát hành Báo cáo Triển vọng làm mát, tổ chức Năng lượng bền vững cho mọi người cũng đã đưa ra một chiến dịch mới với tên gọi #ThisIsCool nhằm giới thiệu các giải pháp làm mát bền vững có tính sáng tạo. Chiến dịch này được kỳ vọng sẽ góp phần thúc đẩy các giải pháp làm mát bền vững và đẩy nhanh tiến bộ về các mục tiêu năng lượng và khí hậu toàn cầu.

Nguồn: coolingpost.com, tháng 7/2020

LÀM MÁT HIỆU QUẢ VÀ THÂN THIỆN VỚI KHÍ HẬU LÀ CHÌA KHÓA CHO CÁC MỤC TIÊU KHÍ HẬU, LÀM GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH TRONG NHIỀU NĂM

Kenya: Ước tính các hành động toàn cầu về tăng hiệu quả làm lạnh, phát triển điều hòa không khí tiết kiệm năng lượng và triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng có thể tránh được tới 460 tỷ tấn khí nhà kính trong bốn thập kỷ tới.



Báo cáo mới đây của Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP) và Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) đưa ra nhận định trên và cho thấy “Tiềm năng giảm nhẹ” này tương đương 08 lần phát thải toàn cầu ở mức của năm 2018.

Theo Báo cáo tổng hợp về phát thải và chính sách làm mát, ước tính hiện nay có khoảng 3,6 tỷ thiết bị làm mát được sử dụng trên toàn cầu và con số này đang tăng lên tới 10 tỷ thiết bị sau mỗi giây.

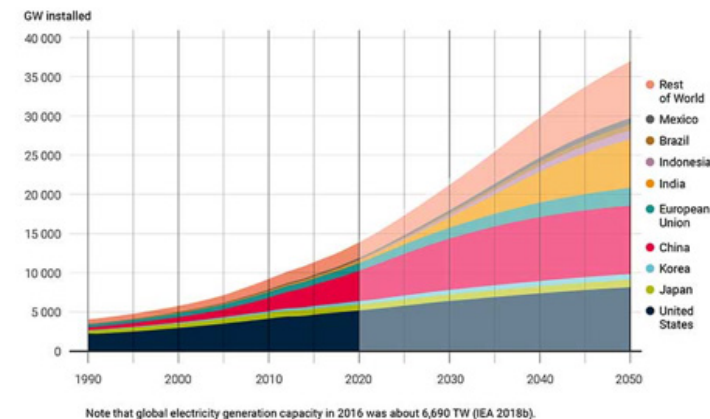
Báo cáo cho biết nếu tất cả những người cần (không chỉ gồm những người có khả năng chi trả) được cung cấp các giải pháp làm mát, thế giới sẽ cần tới 14 tỷ thiết bị làm mát vào năm 2050.

Tuy nhiên, báo cáo cũng ước tính rằng có thể giảm phát thải từ 210 - 460 tỷ tấn khí thải CO₂ tương đương trong 40 năm tới bằng cách cải thiện hiệu quả năng lượng của ngành công nghiệp làm mát và sử dụng chất làm lạnh thân thiện với khí hậu.

Báo cáo kêu gọi các nước tích hợp các hành động giảm nhẹ này vào kế hoạch thực hiện Bản sửa đổi, bổ sung Kigali. Các bên ký kết Bản sửa đổi, bổ sung Kigali đã đồng ý giảm sản xuất và sử dụng HFC, qua đó hứa hẹn khả năng tránh được sự tăng thêm 0,4°C của nền nhiệt độ toàn cầu vào năm 2100.

IEA ước tính rằng nếu tăng gấp đôi hiệu suất năng lượng của điều hòa không khí vào năm 2050, thì có thể góp phần giảm 1.300GW điện cần bổ sung để đáp ứng nhu cầu ở mức cao nhất. Con số này tương đương với tất cả công suất phát điện đốt than ở Trung Quốc và Ấn Độ vào năm 2018. Ở quy mô toàn cầu, tăng gấp đôi hiệu quả năng lượng của máy điều hòa không khí có thể dẫn tới tiết kiệm 2,9

nghìn tỷ đô la vào năm 2050 do giảm chi phí sản xuất, truyền tải và phân phối điện.



Dự báo khả năng làm mát cho điều hòa không khí dân dụng và thương mại

Tiến sĩ Fatih Birol - giám đốc điều hành của IEA cho biết khi các chính phủ triển khai các gói kích thích kinh tế lớn để đối phó với các tác động kinh tế và xã hội của cuộc khủng hoảng COVID-19, họ có cơ hội để đẩy nhanh tiến độ trong việc triển khai làm mát hiệu quả cao và thân thiện hơn với khí hậu. Bằng cách này, họ có thể giảm nhu cầu về năng lượng, dẫn tới giảm nhu cầu nhà máy điện mới, cắt giảm khí thải và tiết kiệm tiền của người tiêu dùng. Báo cáo cũng kêu gọi các nước phát triển các tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng tối thiểu và ghi nhãn hiệu quả năng lượng.

Nguồn: coolingpost.com, tháng 7/2020

VƯƠNG QUỐC ANH KÊU GỌI TĂNG CƯỜNG CHUỖI LẠNH ĐỂ PHÂN PHỐI VẮC-XIN

Báo cáo mới được công bố bởi Học viện Kỹ thuật Hoàng gia tại London cho thấy vai trò to lớn của chuỗi lạnh trong việc phân phối vắc-xin và khuyến nghị chuỗi làm lạnh này cần phải được tăng cường trong tình hình đại dịch COVID- 19.

Đại dịch COVID-19 đã làm lộ rõ các lỗ hổng trong chuỗi lạnh thực phẩm, nhưng đồng thời thúc đẩy các nhóm như Hiệp hội tiết kiệm năng lượng (CEE) xây dựng những cơ chế hậu cần làm lạnh dành cho vắc-xin COVID-19 và giúp Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) nhận thức vấn đề bảo quản vắc-xin cho những người sống ngoài phạm vi cấp điện lưới.

Báo cáo lưu ý rằng chuỗi vận chuyển lạnh toàn cầu chưa hoàn thiện, đặc biệt là ở các nước đang phát triển nơi có tới 25% vắc-xin có thể bị lãng phí do thiếu cách thức giữ lạnh phù hợp. Hiện trạng này đặt ra câu hỏi “Làm thế nào phân phối vắc xin COVID-19 trên khắp hành tinh trong thời gian ngắn nhất có thể, trên cơ sở sử dụng các dây chuyền lạnh hiện có?”.

Báo cáo đề xuất tăng cường các liên kết hiện có trong việc mua sắm, bảo quản, vận chuyển và giao hàng, cải thiện các chương trình nghiên cứu vắc-xin nhằm phân phối vắc-xin một cách hiệu quả nhất trong tương lai. Để đạt được mục tiêu này, báo cáo đề xuất giải pháp xây dựng “giao diện bản đồ kỹ thuật số và tăng cường hiểu biết trong chuỗi cung ứng”. Báo cáo cũng nhấn mạnh nhu cầu về thông tin liên lạc tốt hơn ở cấp chính phủ.

Báo cáo này cung cấp những hướng dẫn cần thiết và lặp lại lời kêu gọi để Chính phủ Anh nhận ra vai trò thiết yếu của chuỗi làm lạnh trong dây chuyền vận chuyển giữ lạnh và phân phối vắc-xin.

Nguồn: accelerate24.news, tháng 7/2020



LIÊN HỢP QUỐC KỶ NIỆM THÀNH VIÊN THỨ 100 PHÊ CHUẨN BẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG KIGALI

Ngày 12 tháng 7 năm 2020, Cộng hòa Liberia đã phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali của Nghị định thư Montreal và trở thành thành viên thứ 100 phê chuẩn thỏa thuận toàn cầu về giảm phát thải HFC.

Nguồn: OzoNews, tháng 7/2020

CÁC GIẢI PHÁP LÀM MÁT XANH CÓ THỂ TIẾT KIỆM TỚI 22% LƯỢNG PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH Ở GRENADA VÀO NĂM 2050

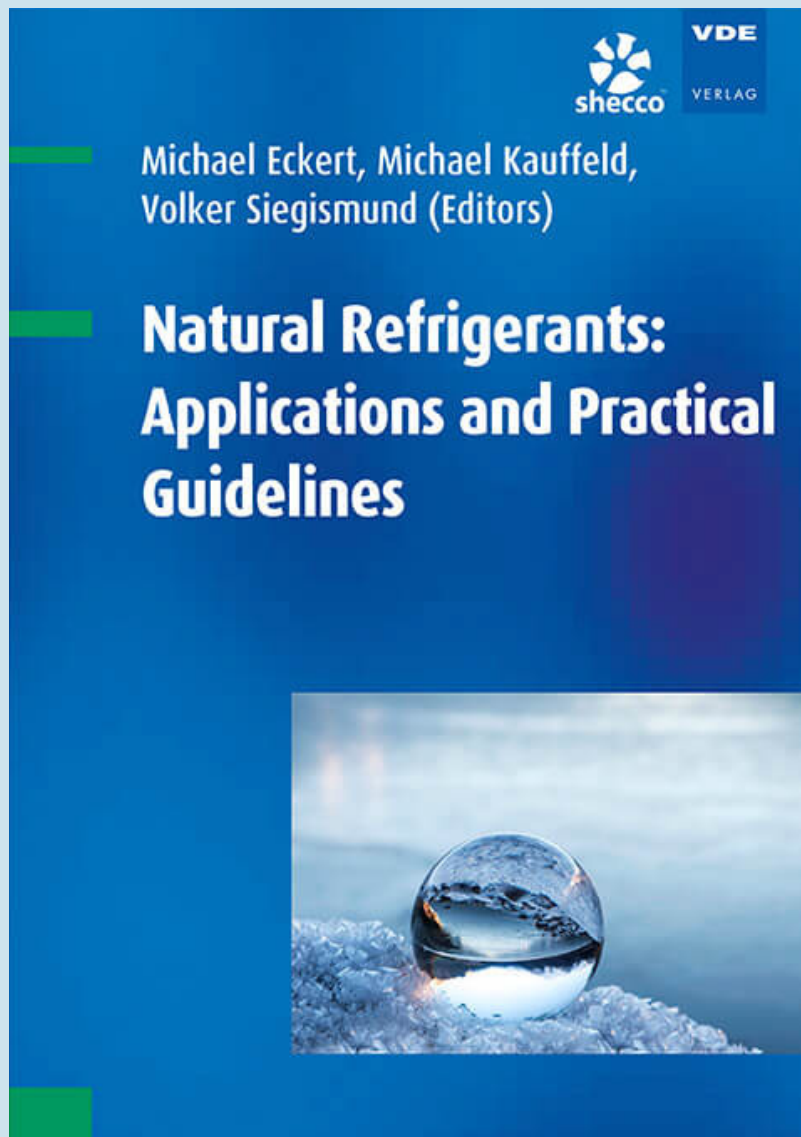
Tiểu lĩnh vực đóng góp nhiều nhất vào phát thải khí nhà kính (KNK) trong lĩnh vực làm lạnh và điều hoà không khí (RAC) của Grenada là điều hoà không khí phổ thông (UAC), tiếp theo là điều hoà không khí di động được sử dụng để lắp lên các phương tiện. UAC cũng được dự báo sẽ có mức tăng trưởng mạnh nhất trong những thập kỷ tới.

Kịch bản giảm nhẹ KNK bao gồm việc ban hành các biện pháp quy định để kích thích ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ liên quan đến lựa chọn chất làm lạnh mới và tăng hiệu quả năng lượng. Dự kiến mức giảm phát thải sẽ đạt được so với kịch bản phát triển thông thường (BAU) là khoảng 25 nghìn tấn CO₂ tương đương hàng năm vào năm 2030 và 111 nghìn tấn vào năm 2050. Đó là đóng góp rất lớn vào mục tiêu tổng thể về giảm nhẹ KNK của Grenada (giảm 30% vào năm 2025 và 40% vào năm 2030 so với đường cơ sở năm 2010). Vì số lượng UAC hiện có khá lớn, trong khi nhu cầu thị trường vẫn tăng mạnh, nên giải pháp đối với UAC cho thấy tiềm năng giảm phát thải cao nhất tại đây.

Tiềm năng giảm nhẹ phát thải KNK trong lĩnh vực này xuất phát từ khác biệt rất lớn về giá trị tiềm năng gây nóng toàn cầu (GWP) của các chất làm lạnh khác nhau. Hầu hết các chất làm lạnh được sử dụng hiện nay là chất làm lạnh có GWP cao (1.300 - 4.000), trong khi giải pháp chuyển đổi sang công nghệ tiến bộ hơn trong kịch bản giảm nhẹ là sử dụng chất làm lạnh có GWP rất thấp (< 10).

Nguồn: OzoNews, tháng 7/2020





BẢN DỊCH TIẾNG ANH CỦA GIÁO TRÌNH TIẾNG ĐỨC VỀ SỬ DỤNG CHẤT LÀM LẠNH TỰ NHIÊN

Để giải quyết rào cản trong đào tạo toàn cầu về sử dụng các hệ thống làm lạnh dùng khí tự nhiên, nhà xuất bản Shecco đã hợp tác với nhà xuất bản kỹ thuật VDE VERLAG để chuyển ngữ cuốn giáo trình năm 2019 về chất làm lạnh tự nhiên từ tiếng Đức sang tiếng Anh.

Cuốn sách cung cấp các hướng dẫn thực hành toàn diện khi làm việc với các chất làm lạnh tự nhiên, bao gồm CO₂, NH₃, HC và nước. Ấn bản tiếng Anh có tên là “Chất làm lạnh tự nhiên: Ứng dụng và Hướng dẫn thực hành” đang được điều chỉnh cho phù hợp với độc giả toàn cầu, đặc biệt là có tham chiếu đến các tiêu chuẩn hiện có. Các phiên bản in và phát hành trực tuyến của bản dịch tiếng Anh sẽ có trên cửa hàng trực tuyến của VDE vào tháng 10 hoặc tháng 11 năm 2020.

Cuốn sách là sản phẩm hợp tác của 3 biên tập viên người Đức, Giáo sư Michael Kauffeld (Đại học Khoa học Ứng dụng Karlsruhe), Kỹ sư Michael Eckert (đồng chủ sở hữu công ty điện lạnh Kälte Eckert) và Giáo sư Volker Siegismund (Đại học Bang Baden-Wuerttemberg).

Nội dung cuốn sách gồm có kinh nghiệm, kỹ thuật trong làm lạnh công nghiệp và làm lạnh thương mại, các yêu cầu pháp lý đối với việc sử dụng chất làm lạnh tự nhiên, hiệu quả kinh tế của hệ thống lạnh tự nhiên và kiến thức bổ sung về xử lý sự cố các hệ thống này.

Theo VDE VERLAG, đây là cuốn sách tiếng Đức duy nhất về các chất làm lạnh tự nhiên trình bày một cách hệ thống các đặc tính, phạm vi ứng dụng và như so sánh chất làm lạnh tự nhiên với nhau. Cuốn sách dày hơn 300 trang này nhắm đến đối tượng là các nhà quy hoạch, thiết kế nhà máy và vận hành hệ thống lạnh, các nhà xây dựng, kiến trúc sư, người học nghề và sinh viên trong lĩnh vực điện lạnh, điều hòa không khí và bơm nhiệt.

Nguồn: accelerate24.news, tháng 8/2020

NĂM BƯỚC DÀNH CHO CÁC NHÀ SẢN XUẤT TỦ LẠNH ĐỂ TĂNG HIỆU QUẢ, TỐI ƯU CHI PHÍ

Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên hợp quốc (UNIDO) gần đây đã đưa ra phương pháp luận gồm 05 bước dành cho các nhà sản xuất tủ lạnh nhằm cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng của sản phẩm, đồng thời dự báo những lợi ích và chi phí liên quan đến những cải tiến đó.

Phương pháp này nhắm đến các nhà sản xuất tủ lạnh thương mại và gia dụng ở các nền kinh tế mới nổi, những quốc gia này có thể thu được nhiều lợi ích nhất từ việc thực hiện những cải tiến này.

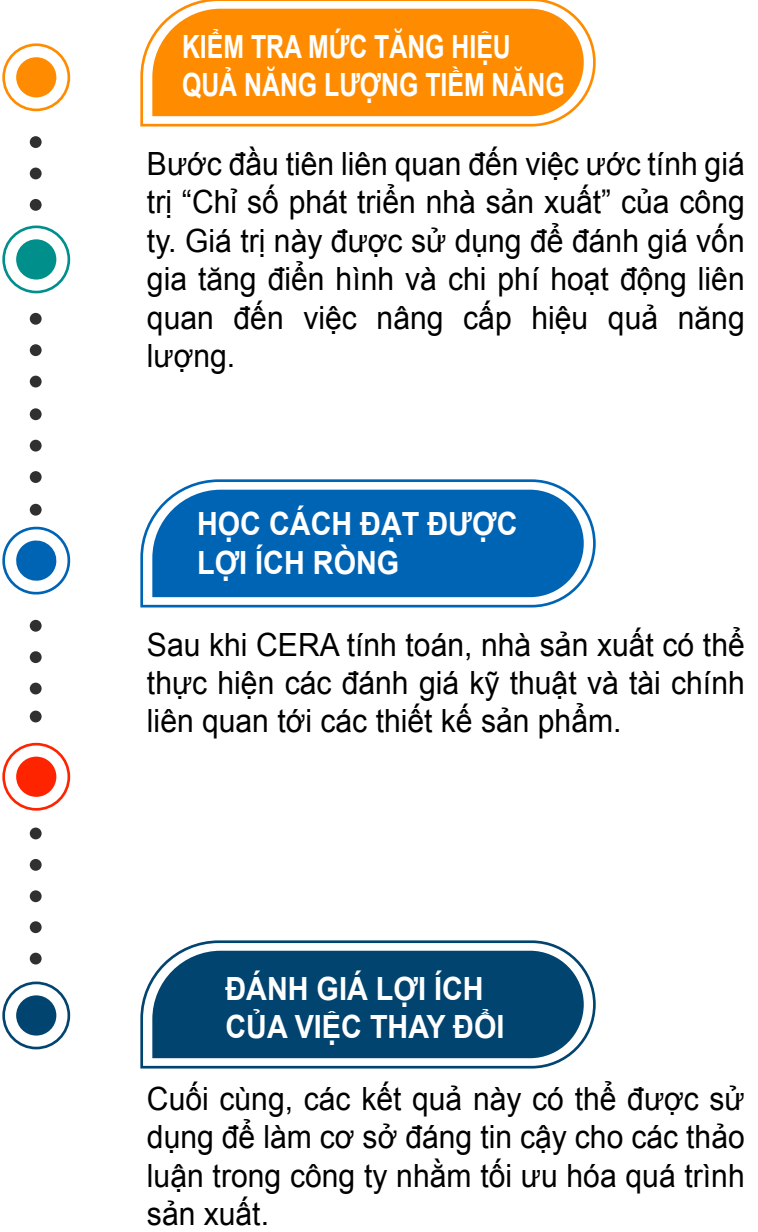
Năm bước chính được trình bày như sau:

SỬ DỤNG CÔNG CỤ PHẦN MỀM

Bước thứ hai là tải xuống công cụ phần mềm miễn phí Phân tích Làm lạnh Thương mại (CERA), được phát triển bởi Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA) và được Bộ Năng lượng Hoa Kỳ cải tiến. CERA sử dụng dữ liệu có sẵn để chạy mô phỏng, tính toán lợi ích và chi phí ròng cho các thay đổi và nâng cấp sản phẩm (Phần mềm này có sẵn trên trang web của UNIDO).

THỰC HIỆN MÔ HÌNH

Khi bước 3 được hoàn tất, nhà sản xuất sẽ thu thập dữ liệu từ công ty của họ để chạy mô hình. Kết quả sẽ cho thấy một “mô hình trực quan” về những thay đổi trong các thành phần cùng với “lợi ích trong việc sử dụng năng lượng hiệu quả và tối ưu chi phí”.



Ngoài ra, hội thảo hướng dẫn cách sử dụng công cụ phần mềm được tổ chức trực tuyến trên website của CERA vào ngày 22 tháng 7 năm 2020.

Nguồn: *accelerate24.news*, tháng 8/2020



LỆNH CẤM CHẤT LÀM LẠNH HFC TRONG MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ MỘT CỤC

Cơ quan Điều tra Môi trường (EIA) sẽ kêu gọi cấm chất làm lạnh HFC trong các máy điều hòa không khí một cục ở châu Âu.

EIA đang thúc đẩy việc chuyển sang sử dụng khí làm lạnh hydrocacbon propan (R290) khi xem xét lại Quy định F-gas của Châu Âu ban hành năm 2014. Cơ quan này cũng đang làm việc để nhắm tới việc tăng công suất cho phép khi sử dụng khí propan trong điều hòa không khí dân dụng. Tổ chức nghiên cứu môi trường Öko Recherche (Đức) ước tính có thể giảm 62MtCO₂ tương đương vào năm 2050 nếu Châu Âu chuyển sang dùng khí làm lạnh R290. Nếu một lệnh cấm tương tự được thực hiện trên toàn thế giới bắt đầu từ năm 2025 thì có thể giúp giảm tới 5,6GtCO₂ tương đương.

Sophie Geoghegan - nhà hoạt động vì khí hậu của EIA viết trên trang web của EIA: “Nghiên cứu này chỉ ra những lợi ích rõ ràng nhờ quá trình chuyển đổi nhanh chóng và tránh gây hại thêm cho khí hậu. Nó cũng tạo ra tiền đề cho việc sửa đổi tiêu chuẩn đối với các chất làm lạnh dễ cháy và cho thấy EU một lần nữa có thể dẫn đầu bằng việc cấm càng sớm càng tốt các thiết bị điều hòa không khí một cục dùng HFC”.

Đề cập đến các đề xuất của EIA, Sophie Geoghegan cho biết: “Nếu chúng tôi thành công, điều này sẽ cho phép nhiều thiết bị làm mát hiệu quả và thân thiện với khí hậu được đưa ra thị trường hơn và qua đó xây dựng niềm tin cho người tiêu dùng về chất làm lạnh dễ cháy”.

Ủy ban châu Âu hiện đang lấy ý kiến phản hồi về các sửa đổi đối với Quy định về F-gas. Quá trình sẽ kết thúc vào ngày 7 tháng 9 năm 2020. Sau đó, sẽ có một cuộc tham vấn cộng đồng rộng rãi cho các thay đổi này và Quy định hy vọng sẽ được hoàn thiện vào cuối năm 2021.

Nguồn: coolingpost, tháng 8/2020

NGHĨA VỤ THỰC THI NGHỊ ĐỊNH THƯ MONTREAL VÀ BẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG KIGALI Ở VIỆT NAM

- » Các chất làm suy giảm tầng ô-dôn được kiểm soát bởi Nghị định thư Montreal đã bị cấm nhập khẩu bao gồm CFC, Halon, CTC, Methyl chloroform và HCFC-141b.
- » Hoạt động xuất, nhập khẩu các chất HCFC, HFC và Methyl bromide được kiểm soát theo giấy phép của cơ quan quản lý như sau:
 - Bộ Công Thương (Cục Xuất nhập khẩu) thực hiện cấp phép xuất, nhập khẩu các chất HCFC, HFC.
 - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Bảo vệ thực vật) thực hiện cấp phép nhập khẩu Methyl bromide.
- » Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng báo cáo về lượng tiêu thụ các chất được kiểm soát gửi Ban Thư ký Nghị định thư Montreal và Ban chấp hành Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal theo quy định.

THÔNG ĐIỆP CHÍNH GỬI TỚI CÁC NHÀ NHẬP KHẨU

01 Thống kê đầy đủ việc nhập khẩu, xuất khẩu các chất HCFC và HFC của Việt Nam cho phép tính toán chính xác mức tiêu thụ cơ sở, qua đó phản ánh đúng tình hình nhập khẩu của quốc gia và xác định lượng nhập khẩu được cho phép trong tương lai. Do đó, các nhà nhập khẩu cần thông báo đầy đủ và chính xác dữ liệu nhập khẩu, xuất khẩu đến cơ quan Hải quan bao gồm những thông tin sau:

- Mã HS của các chất HCFC, HFC đơn chất và hợp chất được quy định theo biểu thuế xuất nhập khẩu của Bộ Tài chính.

- Mô tả hàng hóa (ví dụ: HFC-134a, HFC-32, R-404A, R-407C, R-410A, R-507A, v.v.)
- Những thông tin khác, ví dụ như số lượng cụ thể của từng mặt hàng nhập khẩu, nước xuất xứ, v.v.

02 Mã HS của một số môi chất lạnh phổ biến được kiểm soát theo quy định của Việt Nam.

Tên chất	Mã HS
HCFC-22	2903.71.00
HCFC-123	2903.72.00
HFC-134a	2903.39.90
HFC-32	2903.39.90
R-404A	3824.78.00
R-407A	3824.78.00
R-407C	3824.78.00
R-410A	3824.78.00
R-507A	3824.78.00

03 Nhà nhập khẩu cần lưu ý đến vấn đề các bình chứa môi chất lạnh có thể bị dán sai nhãn. Các chất ở trong bình chứa có thể sẽ không giống với nhãn mác hoặc có thể bị trộn lẫn với các chất không đạt chuẩn khác. Việc sử dụng sai các hợp chất không đạt chuẩn có thể làm giảm hiệu năng sử dụng, làm hư hỏng các thiết bị hay gây ra các hậu quả không mong muốn nếu trong bình chứa có các chất dễ cháy. Qua đó, các nhà nhập khẩu nên lựa chọn nguồn cung từ những địa chỉ uy tín.

Để biết thêm chi tiết, xin vui lòng liên hệ:

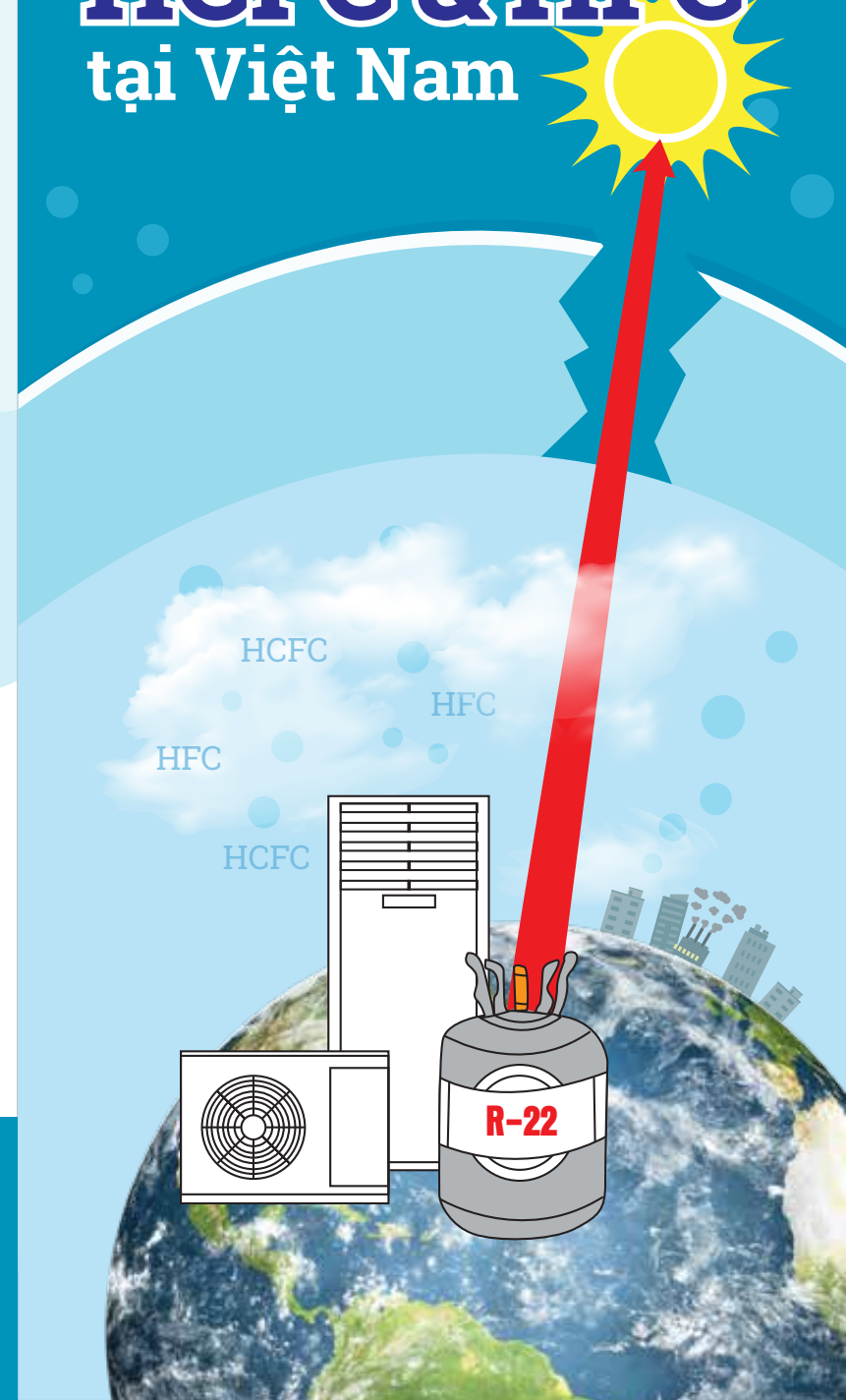
CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

📍 | Số 10 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội

☎ | 024 37759585

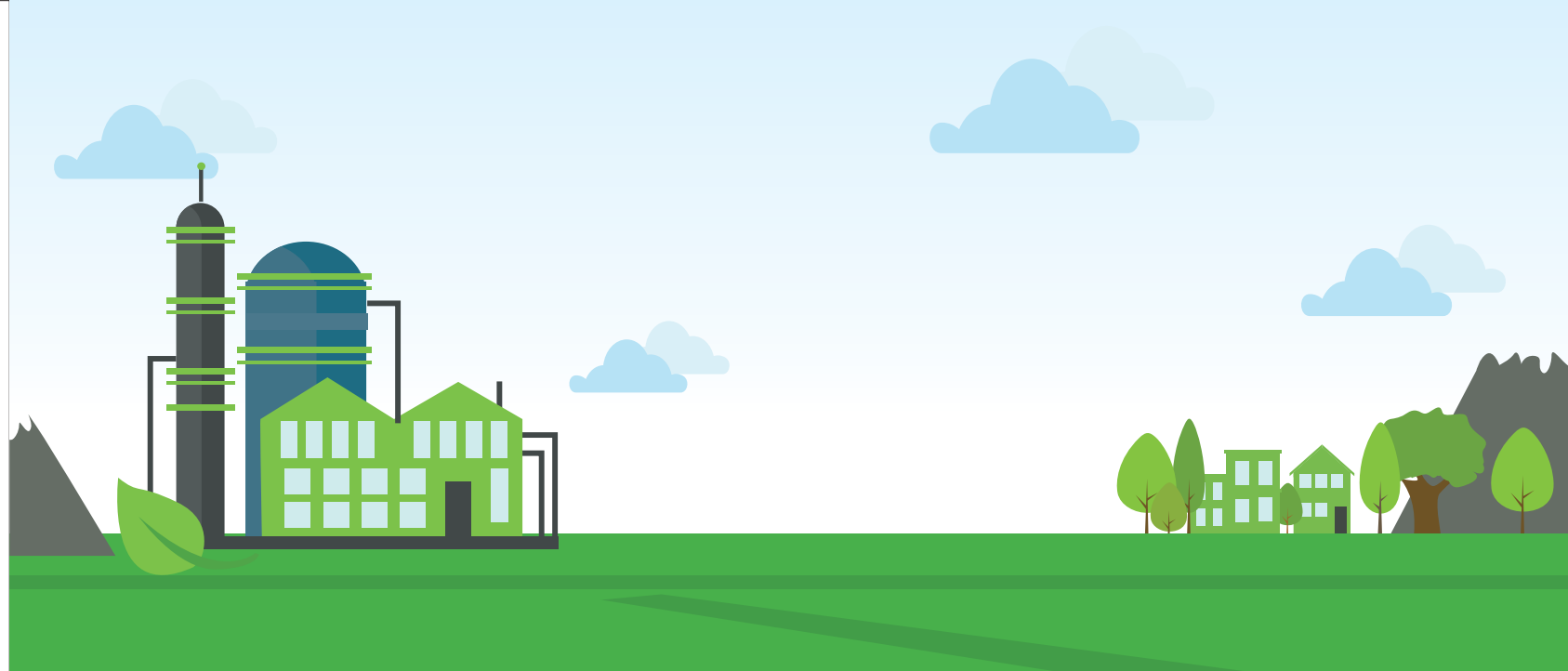
✉ | vietnamozone@monre.gov.vn

Quản lý HCFC & HFC tại Việt Nam



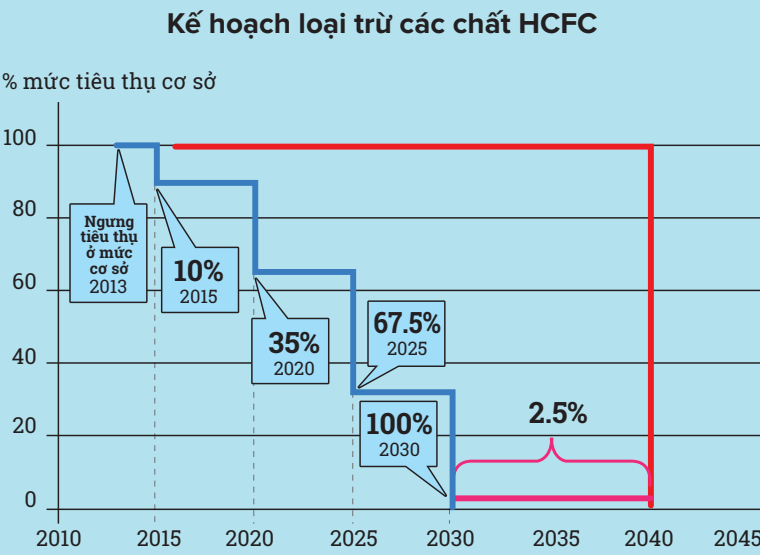
TỔNG QUAN

- Công ước Viên về bảo vệ tầng ô-dôn và Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn là một trong những điều ước quốc tế trong lĩnh vực môi trường, biến đổi khí hậu thành công nhất trong lịch sử với mục tiêu bảo vệ tầng ô-dôn thông qua loại trừ tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (ODS).
- Nhiều chất ODS đã được loại trừ hoàn toàn như CFC, CTC, Methyl chloroform, Halon và HCFC-141b. Các chất HCFC đang được quản lý, loại trừ theo lộ trình thực hiện Nghị định thư Montreal.
- Hydrofluorocarbons (HFC) không làm suy giảm tầng ô-dôn nhưng HFC là các chất gây hiệu ứng nhà kính có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu cao được sử dụng thay thế các chất ODS.
- Bản sửa đổi, bổ sung Kigali được thông qua tháng 10 năm 2016 nhằm kiểm soát các chất HFC, ngăn ngừa nhiệt độ trái đất tăng lên 0,4°C vào năm 2100. Việt Nam phê duyệt Bản sửa đổi, bổ sung Kigali tại Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ.
- Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Công ước Viên về bảo vệ tầng ô-dôn và Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chủ trì thực hiện quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát bởi Nghị định thư Montreal.



» Nghĩa vụ loại trừ các chất HCFC

- 2009-2010: Năm xác định mức tiêu thụ cơ sở.
- 2013-2030: Giai đoạn ngưng tiêu thụ và loại trừ các chất HCFC theo mốc thời gian.



» Nghĩa vụ loại trừ các chất HFC

- 2020, 2021, 2022: Các năm xác định mức tiêu thụ cơ sở.
- 2024-2045: Giai đoạn ngưng tiêu thụ và loại trừ dần các chất HFC theo mốc thời gian.

